

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh được sửa đổi, bổ sung

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	1.013467	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
2	1.009446	Công bố chuyên bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa; - Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định Sở Xây dựng ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Sở Xây dựng

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
3	1.009449	Công bố hoạt động khu neo đậu	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Sở Xây dựng
4	1.009459	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;	UBND tỉnh; Sở Xây dựng;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố mở luồng.	công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)		- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
5	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	- Cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Bộ Xây dựng; + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo thẩm định, Bộ Xây dựng ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa;	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực	Sở Xây dựng;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			- Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định Sở Xây dựng quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa.			quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
6	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	UBND tỉnh; Sở Xây dựng

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý.	https://motcuabxd.moc.gov.vn)			
7	1.009463	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Sở Xây dựng
8	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi,	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP	Sở Xây dựng, Cảng vụ Hàng hải/ Cảng vụ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://moteuabxd.moc.gov.vn)		ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
9	2.002624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25/11/2015; - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014; - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/1/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản	UBND tỉnh; Sở Xây dựng;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				https://motcuabxd.moc.gov.vn)		xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
10	1.013466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn hoặc https://motcuabxd.moc.gov.vn)	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải; 96 - Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải; - Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản	UBND tỉnh; Sở Xây dựng;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
11	2.002625	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	Không	- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa; - Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/1/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 26 Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.	UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
12	2.001802	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	<p>- Trong thời gian 07 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình.</p> <p>- Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: sau khi nhận được đề xuất của chủ đầu tư, chậm nhất sau 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn</p>		<p>- Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 25 tháng 11 năm 2015;</p> <p>- Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 57/2024/NĐ-CP ngày 20/5/2024 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa;</p> <p>- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;</p> <p>- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm,</p>	UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			dân cấp tỉnh có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình.			phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
13	2.002615	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	Không	- Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa. - Nghị định 161/2024/NĐ-CP quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ. - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	UBND tỉnh

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
14	2.002616	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh. - Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn	Không	- Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	UBND tỉnh
15	2.002617	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, Số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; hoặc tại Trung tâm hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh.	Không	- Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hoá nguy hiểm, vận chuyển hàng hoá nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực	UBND tỉnh

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
				- Nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia https://dichvucong.gov.vn		quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	

2. Thủ tục hành chính cấp xã được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đường thủy nội địa - hàng hải

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	- Đối với bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, trước khi có văn bản thỏa thuận, Ủy ban nhân dân cấp xã lấy ý kiến của Chi cục Hàng hải và Đường thủy khu vực:	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp Xã. - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	- Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính,	UBND cấp xã

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			<p>+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chi cục Hàng hải và Đường thủy khu vực, có văn bản trả lời;</p> <p>+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục Hàng hải và Đường thủy khu vực, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.</p> <p>- Trường hợp bên thủy nội địa trong vùng nước cảng biển, trước khi thẩm định, thỏa</p>			điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			thuận thông số kỹ thuật xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã lấy ý kiến của Cảng vụ Hàng hải bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cảng vụ Hàng hải có văn bản trả lời.				
2	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp Xã; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn	Không	quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính,	UBND cấp xã

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
						điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	
3	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả - UBND cấp Xã; - Nộp hồ sơ qua Dịch vụ công trực tuyến một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn 	Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 06/2024/NĐ-CP ngày 25/01/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28/01/2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; - Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng. 	UBND cấp xã

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính Mã TTHC	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.000940)	- Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động (1.007949)	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển (1.000892)	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ (2.000378)	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
5	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa (2.001998)	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
6	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa (1.009445)	Quyết định số 647/QĐ-BXD ngày 04/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.	Sở Xây dựng

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Tên thủ tục hành chính: Phê duyệt phương án đưa tàu lặn vào hoạt động

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (mỗi ngày 8h)
Bước 1	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, Chuyển hồ sơ giấy đến Phòng Quản lý vận tải (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	02 giờ
Bước 3	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	- Đối với hồ sơ không hợp lệ: hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ đầy đủ theo quy định	24 giờ
		- Đối với hồ sơ hợp lệ: kiểm tra, thẩm định, soạn thảo và trình ký phê duyệt phương án	14 giờ
Bước 4	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, ký nháy trình Lãnh đạo Sở ký duyệt phương án	02 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo ký phê duyệt phương án (nếu chấp thuận) hoặc ký văn bản trả lời (nếu không chấp thuận)	02 giờ
Bước 6	Bộ phận Văn thư Sở, bộ phận tiếp nhận hồ sơ	- Bộ phận Văn thư Sở: Phát hành - Bộ phận tiếp nhận hồ sơ: chuyển kết quả cho Trung tâm phục vụ hành chính công	02 giờ làm việc

Bước 7	Công chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	Trả kết quả	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày (kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ)	

2. Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa (1.009446)

Bên thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật cảng thủy nội địa (R003-V10)				
Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ.	22 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản;	02 giờ làm việc	

		- Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

3. Công bố hoạt động khu neo đậu (1.009449)

3. Công bố hoạt động khu neo đậu (1.009449)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ.	22 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

4. Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương (1.009459)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	20 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	06 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	04 giờ làm việc	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	32 giờ làm việc	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 giờ làm việc (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

5. Công bố hoạt động Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (1.009456)

5. Công bố hoạt động Công thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài (1.00/450)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ.	14 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		32 giờ làm việc (04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

6. Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng (1.009460)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	60 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	06 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	02 giờ làm việc	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	18 giờ làm việc	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		104 giờ làm việc (13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

7. Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa (1.009463)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ. - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	22 giờ làm việc	

Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	

8. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (1.009464)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ.	22 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

9. Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương (2.002624)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	04 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	04 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký giấy phép đối với các hồ sơ hợp lệ.	42 giờ làm việc	
		- Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	06 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	12 giờ làm việc	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu;	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
		- Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		80 giờ làm việc (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

10. Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn (1.013466)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến Bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	02 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Xem xét chuyển công chức phụ trách địa bàn xử lý	02 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký giấy phép đối với các hồ sơ hợp lệ. - Soạn thảo văn bản trả lời đối với các trường hợp hồ sơ không hợp lệ	12 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/ Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công Trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Quản lý kết cấu hạ tầng	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Sở	- Lãnh đạo Sở xem xét, ký phê duyệt kết quả	02 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Sở	- Vào sổ văn bản; - Chuyển hồ sơ (điện tử và bản giấy) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	10 giờ làm việc	
Bước 8	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên Văn phòng UBND tỉnh	- Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	02 giờ làm việc	
Bước 10	Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

II. Thủ tục hành chính cấp xã

1. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa (1.009452)

1. Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bên thùy nội địa (1009-102)				
Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DV công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến phòng Kinh tế	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Trưởng phòng Kinh tế	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Kinh tế	Kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ chưa đầy đủ).	16 giờ làm việc	
		- Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kinh tế	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp Xã	- Lãnh đạo xem xét, ký phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư xã	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		

2. Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính (1.009453)

2. Công bố hoạt động bên khách hàng ngang sông, bên thủy nội địa phục vụ thi công công trình chắn (100/100)

Thứ tự công việc	Đơn vị/ người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DV công Trục tuyến mức độ
Bước 1	Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; Chuyển hồ sơ giấy đến phòng Kinh tế	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Trưởng phòng Kinh tế	Phân công nhiệm vụ thẩm định cho chuyên viên	01 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức phòng Kinh tế	Kiểm tra hồ sơ, hướng dẫn bổ sung hồ sơ (nếu hồ sơ chưa đầy đủ). - Kiểm tra hồ sơ, soạn thảo và trình ký dự thảo kết quả giải quyết đối với các hồ sơ hợp lệ	16 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Kinh tế	- Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết trước khi trình Lãnh đạo Sở ký phê duyệt.	02 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo UBND cấp Xã	- Lãnh đạo xem xét, ký phê duyệt kết quả	03 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư xã	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	01 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả	- Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc (03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)		